

Bản án số: 29/2019/HS-ST

Ngày: 23/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Gương;

2. Ông Nguyễn Minh Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông .

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Phục, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị C, sinh năm: 1962, tại: Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (Chết) và bà Nguyễn Thị Đ (Chết); có chồng: Nguyễn Văn H và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/6/2018 bị Công an huyện Tam Nông xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt xong ngày 25/7/2018; nhân thân: Chưa có án tích; tạm giữ, tạm giam: không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 23 ngày 11/6/2019; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Khóm Y, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Thị H, sinh năm: 1992 tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi tạm trú: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; có chồng: Phan Văn Q và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/01/2019 bị công an thị trấn T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 15/3/2019; nhân thân: Chưa có án tích; tạm giữ, tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24 ngày 11/6/2019; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại ấp T, xã T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Thị Bé T, Sinh năm: 1965, tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Khóm U, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (Chết) và bà Nguyễn Thị H (Chết); có chồng: Nguyễn Minh S và 01 người con sinh năm 1990; tiền án: Không; tiền sự: 21/6/2018 bị Công an huyện Tam Nông xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 25/7/2018; nhân thân: Chưa có án tích; tạm giữ, tạm giam: không; lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22 ngày 11/6/2019; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Khóm U, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Trần Hoàn Q, sinh năm 1976;
- Phạm Thị Mỹ C, sinh năm 1979;
- Nguyễn Thị K, sinh năm 1986;
- Nguyễn Kim B, sinh năm 1979;
- Phan Thị Kiều H, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Trương Hoài T, sinh năm 1984;
- Đặng Văn T, sinh năm 1969;
- Lê Thị M, sinh năm 1968;
- Nguyễn Thị T, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Khóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1957;

- Nguyễn Thị U, sinh năm 1979;

- Trần Thị Phước N, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Phạm Thị Lệ H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Thị N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khóm U, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Trần Thị Kim Q, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1979;

- Lê Thị Thu H, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Tất cả đều vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị C, Dương Thị H và Lê Thị Bé T đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể: Ngày 21/6/2018, Công an huyện Tam Nông ra Quyết định xử phạt hành chính Nguyễn Thị C, Lê Thị Bé T mỗi người 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 25/7/2018; ngày 15/01/2019, Công an thị trấn T, huyện T ra Quyết định xử phạt hành chính Dương Thị H 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 15/3/2019.

Tiếp tục, lúc 14 giờ ngày 08/3/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tam Nông, bắt quả tang điểm đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền tại chợ thực phẩm Tam Nông, thuộc Khóm V, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, gồm có 16 đối tượng tham gia, trong đó có Nguyễn Thị C, Dương Thị H và Lê Thị Bé T.

- Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc, gồm: Tiền Việt Nam 385.000 đồng; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 01 đĩa DVC – R (màu vàng) bên trong có chứa 07

đoạn video clip liên quan đến các đối tượng đánh bạc (bài cào 03 lá) ăn thua bằng tiền tại chợ thực phẩm huyện Tam Nông.

- Thu giữ trên người Nguyễn Thị Bích T 5.613.000 đồng, Dương Thị H 23.000 đồng, Phạm Thị Ngọc H 1.003.000 đồng, Lê Thị Thu H 200.000 đồng.

- Quá trình điều tra, Nguyễn Thị C, Dương Thị H và Lê Thị Bé T, thừa nhận như sau:

+ Nguyễn Thị C: Vào ngày 08/3/2019 không có tham gia đánh bạc, lúc Công an bắt quả tang do đứng gần điểm đánh bạc nên bị lập biên bản. Bị cáo C khai nhận, khi cơ quan điều tra công an huyện Tam Nông xác định hình ảnh trên camera và chứng minh Bị cáo C tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền vào ngày 03/3/2019 cùng với Trương Hoài T, Đặng Văn T, Trần Thị Phước N, Lê Thị Bé T, Phạm Thị Ngọc H. Hình thức đánh bạc là bài cào 03 lá, mỗi tụ đặt thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 200.000 đồng, Bị cáo C tham gia đặc cược 04 - 05 bàn, mỗi bàn 50.000 đồng, kết quả thua 150.000 đồng. Bị cáo C không nhớ ai làm cái và tổ chức, nhưng biết người đưa bài tây và lấy tiền sâu tên A, nếu nhà cái thắng thì đưa cho A từ 10.000 đồng – 20.000 đồng.

+ Dương Thị H: Lúc 14 giờ ngày 08/3/2019, Công an huyện Tam Nông bắt quả tang điểm đánh bạc thì không có tham gia, do đứng gần điểm đánh bạc nên bị lập biên bản và thu giữ trên người 23.000 đồng mang theo đi chợ mua đồ. Nhưng H thừa nhận, trước đó vào khoảng 11 giờ ngày 08/3/2019 có tham gia đánh bạc tại điểm công an bắt quả tang với vai trò làm cái, có 05 người chơi, gồm: Q, H và 03 người nữa không biết tên. Hình thức đánh bạc là bài cào 03 lá, mỗi tụ đặt thấp nhất 20.000 đồng, cao nhất 30.000 đồng, H làm cái 03 – 04 bàn thua hết 120.000 đồng thì nghỉ, không biết ai tổ chức, canh gác và lấy tiền sâu.

+ Lê Thị Bé T: Vào ngày 08/3/2019 không có tham gia đánh bạc, lúc Công an bắt quả tang do đứng gần điểm đánh bạc nên bị lập biên bản. Bị cáo T thừa nhận, khi cơ quan điều tra công an huyện Tam Nông xác định hình ảnh trên camera và chứng minh bị cáo T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền vào ngày 03/3/2019 do Trần Hoàn Q làm cái cùng với Trần Thị Phước N, Phạm Thị Ngọc H, Đặng Văn T, Phạm Thị Lệ H. Hình thức đánh bạc là bài cào 03 lá, mỗi tụ đặt thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 100.000 đồng, tham gia đặt cược 05 - 06 bàn, kết quả thua 100.000 đồng thì nghỉ, không biết ai tổ chức, canh gác và lấy tiền sâu.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-TN ngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị C, Dương Thị H và Lê Thị Bé T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 (Sau đây gọi là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo C, H và T tội “Đánh bạc”.
- Căn cứ theo khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo:
 - + Bị cáo C với mức hình phạt từ 06 tháng 09 tháng cải tạo không giam giữ.
 - + Bị cáo H với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.
 - Căn cứ theo khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.
 - Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:
 - + Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với tiền Việt Nam 385.000 đồng.
 - + Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng dùng để đánh bạc.
 - + Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVC – R (màu vàng) bên trong có chứa 07 đoạn video clip liên quan đến các đối tượng đánh bạc (bài cào 03 lá) ăn thua bằng tiền tại chợ thực phẩm huyện Tam Nông.

Ý kiến của các bị cáo:

- + Bị cáo C thống nhất với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; thừa nhận tội, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ.
- + Bị cáo H thống nhất với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; thừa nhận tội, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ.
- + Bị cáo T thống nhất với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; thừa nhận tội, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- + Bị cáo C xin được giảm nhẹ.
- + Bị cáo H không có phát biểu.
- + Bị cáo T xin được giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

[3] Xét hành vi của các bị cáo tham gia đánh bài và dùng tiền để đặt cược được thua là hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và phạm tội. Các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính (01 năm) và tiếp tục vi phạm là phạm tội đánh bạc.

[4] Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có liên quan trong vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án và được kiểm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại điều khoản này quy định như sau:

[5] 1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[6] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật an ninh và ảnh hưởng đến hoạt động buôn bán ở địa phương. Các bị cáo đều nhận biết việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật và phạm tội, nhưng do vì ham lợi, muốn có tiền sinh hoạt mà không cần phải lao động vất vả, các bị cáo bất chấp và xem thường pháp luật. Do đó cần thiết phải đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật, áp dụng một mức hình phạt phù hợp với hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội về sau này, cũng nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và cũng nhằm mang tính chất răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] - Về tình tiết tăng nặng: Không.

[8] - Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và thái độ của các bị cáo mà xét giảm nhẹ phần nào hình phạt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo T có chồng là Nguyễn Văn S tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] - Về hình phạt bổ sung và trích thu nhập nộp ngân sách: Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng. Xét thấy các bị cáo đều

có hoàn cảnh kinh tế và gia đình thuộc dạng khó khăn, thu nhập không ổn định. Do đó không cần thiết phải áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[10] - Về vật chứng gồm:

[11] + Tiền Việt Nam 385.000 đồng và 01 bộ bài tây đã qua sử dụng. Xét thấy đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Do đó tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 385.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng hiện giá trị sử dụng không còn là phù hợp.

[12] + 01 đĩa DVC – R (màu vàng) bên trong có chứa 07 đoạn video clip liên quan đến các đối tượng đánh bạc (bài cào 03 lá) ăn thua bằng tiền tại Chợ Thực phẩm huyện Tam Nông. Đây là chứng cứ vụ án. Do đó lưu vào hồ sơ vụ án là phù hợp.

[13] + Đối với 13 đối tượng và những người khác tham gia đánh bạc, gồm: Nguyễn Thị N, Phạm Thị Lệ H, Trần Hoàn Q, Đặng Văn T, Lê Thị M, Nguyễn Thị Bích T, Trần Thị Phước N, Nguyễn Thị K, Phạm Thị Mỹ C, Nguyễn Thị U, Lê Thị Thu H, Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Kim B, Phan Thị Kiều H, Nguyễn Thị T, Phạm Thị Ngọc H, Trần Thị Kim Q, Trương Hoài T, có tham gia đánh bạc vào ngày 03/3/2019 và ngày 08/3/2019 tại chợ thực phẩm Tam Nông. Cơ quan điều tra chỉ chứng minh được những người trên tham gia đánh bạc 01 lần, số tiền thu giữ tại chiếu bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự nên chuyển hồ sơ đến Công an Thị trấn T để xử lý hành chính. Do đó Tòa án không xem xét phần này.

[14] Riêng số tiền thu giữ trên người của T, H, H, H, cơ quan điều tra đã chứng minh không dùng vào việc đánh bạc nên đã trao trả lại. Do đó Tòa án không xem xét phần này.

[15] - Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 36, các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C đã phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án”.

- Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Dương Thị H đã phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Dương Thị H 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án”.

- Giao bị cáo Dương Thị H cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bé T đã phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Bé T 06 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án”.

- Giao bị cáo Lê Thị Bé T cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

* Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 385.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2019 giữa Công an huyện Tam Nông với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVC – R (màu vàng) bên trong có chứa 07 đoạn video clip liên quan đến các đối tượng đánh bạc (bài cào 03 lá) ăn thua bằng tiền tại chợ thực phẩm huyện Tam Nông. Đây là chứng cứ vụ án.

* Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

- Bị cáo Dương Thị H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

- Bị cáo Lê Thị Bé T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND. huyện Tam Nông;
- Công An huyện Tam Nông;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Tam Nông;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Các bị cáo;
- Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án Huyện.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Dũ